TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2018/HSST
Ngày: 23-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vì Văn Đôi, bà Lường Thị Khuyển.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2018/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định xét xử số: 155/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Đèo Văn T, sinh 1976; nơi ĐKHKTT: Bản L, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; Chức vụ, đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 5/12; con ông: Đèo Văn B (đã chết); còn bà: Đèo Thị L; vợ: Cà Thị P; có 02 người con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1999; tiền án: Không; tiền sự: Năm 2009 đi cai nghiện tại Trung tâm giáo dục lao động tỉnh Sơn La thời hạn 02 năm; tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00’ ngày 26/4/2018, Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương làm nhiệm vụ tại bản T, xã C, huyện Sông Mã phát hiện 02 đối tượng đang ngồi ở ven đường Quốc lộ 4G có biểu hiện nghi vấn Mua bán trái phép chất ma tuý. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì một đối tượng nhảy xuống cống bên đường chạy thoát, còn một đối tượng bị tổ công tác khống chế bắt giữ được là Đèo Văn T đang mang ma tuý đi bán thì bị bắt. Thu giữ tại túi quần bên phải của T 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 02 túi nilon, một túi màu xanh và một túi màu hồng: Bên trong túi màu xanh chứa 168 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh; bên trong túi

màu hồng chứa 78 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh (T khai nhận toàn bộ đều là Hồng phiến). Ngoài ra, còn tạm giữ của T 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 xe mô tô hiệu Honda BKS 26B1-987.10. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật và niêm phong heo quy định.

Ngày 27/4/2018, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, trích mẫu vật chứng thu giữ trong vụ án giám định, kết quả:

- 168 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh trong túi ni lon màu xanh thu giữ của Đèo Văn T có khối lượng 16,08 gam, đã dụng 05 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,45 gam và 02 viên nén màu xanh có tổng khối lượng 0,18 gam làm mẫu giám định ký hiệu T1 và T2; còn lại 163 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 15,45 gam ký hiệu T3.

- 78 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh trong túi ni lon màu hồng thu giữ của Đèo Văn T có khối lượng 7,25 gam, đã dụng 05 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,45 gam và 02 viên nén màu xanh có tổng khối lượng 0,18 gam làm mẫu giám định ký hiệu T4 và T5; còn lại 73 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 6,89 gam ký hiệu T6.

Tại kết luận giám định số 554 ngày 06/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2, T4,T5 là chất ma tuý, loại chất Methamphetamine; khối lượng của mẫu giám định là T1=0,45 gam, T2=0,18 gam, T4=0,45 gam, T5=0,18 gam. Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 23,60 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng giữa tháng 4/2018, T đang ở nhà tại bản L, xã C, Sông Mã thì có một người đàn ông không quen biết nói là nhà ở thành phố S đến nhà T hỏi mua trâu. Qua nói chuyện thì người này hỏi mua viên Hồng phiến sử dụng nhưng T bảo không có, nếu muốn mua thì khi nào T mua được sẽ bán lại cho, người đàn ông này đồng ý, sau đó hai bên trao đổi số điện thoại cho nhau rồi người này đi về. Hàng ngày, T mang theo tiền lên khu vực biên giới vừa chăn bò vừa tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Khoảng 12^h ngày 25/4/2018 tại khu vực biên giới Việt – Lào thì T gặp và mua được của một người đàn ông quốc tịch Lào, không quen biết 250 viên Hồng phiến với giá 3.000.000vnđ mang về cất giấu. Đến khoảng 7^h30’ ngày 26/4/2018 thì người đàn ông hôm trước gọi điện thoại cho T hỏi đã mua được viên Hồng phiến hay chưa, T nói đã mua được 250 viên, người này bảo sẽ mua hết với giá 5.000.000vnđ và hẹn khoảng 12^h cùng ngày T mang Hồng phiến đến đường 4G thuộc bản T, xã C để mua, bán. Đến khoảng 12^h30’ cùng ngày người đàn ông này lại gọi bảo T mang Hồng phiến đến chỗ hẹn, T đồng ý nhưng do không có xe nên T đi bộ sang nhà Tòng Văn P ở bản T, xã C mượn xe mô tô Honda BKS 26B1-987.10 của P, sau đó T đi về nhà lấy Hồng phiến, T dùng mảnh nilon màu xanh gói cả 02 gói Hồng phiến lại cho vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đến đường quốc lộ 4G thuộc bản T, xã

C thì gặp người đàn ông đang đứng ven đường, T dựng xe đi bộ đến gần người này để mua bán ma túy thì ngay lúc này bị Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Đồn biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương đến kiểm tra, người đàn ông mua ma túy đã bỏ chạy thoát, T bị tổ công tác bắt giữ kiểm tra phát hiện trong túi quần của T toàn bộ số ma túy cùng một số tài sản như đã nêu trên.

Cáo trạng số 48/CT-VKSSM ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố Đèo Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 11 đến 12 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với biên bản phạm tội qủa tang, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, bị cáo hoàn toàn nhất trí và không có tranh luận với Kiểm sát viên, ý kiến cuối cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

[3] Bị cáo là người mắc nghiện ma túy, nên đã tìm mua ma tuý về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Ngày 26/4/2018, trong khi đem ma tuý đi tiêu thụ thì bị phát hiện và bị bắt quả tang. Tang vật thu giữ được là 250 viên ma tuý, có khối lượng là 23,60 gam chất Methamphetamine.

Như vậy, có cơ sở để kết luận: Đèo Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Khởi tố của cơ quan Điều tra và Truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo nghiêm khắc, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thấn xấu; chưa có tiền án nhưng có tiền sự cai nghiện ma tuý năm 2009 với thời hạn 24 tháng; không có tình tiết tăng nặng; có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[6] Đối với người đàn ông đến mua ma túy với T đã trốn thoát, do T không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này và qua kiểm tra nhật ký điện thoại thì Thoan cũng không xác định được số điện, nên không đủ căn cứ để mở rộng vụ án.

[7] Về số ma tuý thu giữ được trong vụ án: Bị cáo khai mua được của một người đàn ông quốc tịch Lào không quen biết tại khu biên giới bản L, xã C nên cơ quan Điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án là phù hợp.

[8] chấp nhận việc cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô Honda BKS 26B1-987.10 tạm giữ của bị cáo cho chủ sở hữu hợp pháp ông Tòng Văn P.

Vật chứng vụ án còn lại: 22,34 gam Methamphetamine, 01phong bì niêm phong ban đầu, 01 túi ni lon màu trắng bị cắt miệng, 02 mảnh ni lon màu xanh và 01 mảnh ni lon màu hồng là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu huỷ; 01 chiếc điện thoại di động tạm giữ của bị cáo là vật liên quan đến việc phạm tội, cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung *(phạt tiền)* cho bị cáo.

[10] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đèo Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đèo Văn T 10 *(mười)* năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày *(26/4/2018)*.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu huỷ: 01 (một) Phong bì thư niêm phong màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng vụ Đèo Văn T SN: 1976. Chổ ở: Bản L, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý. T3=15,45 gam và T6=6,89 gam Hồng phiến, 01 phong bì niêm phong ban đầu; 01 túi ni lon màu trắng bị cắt miệng, 02 mảnh ni lon màu xanh và 01 mảnh ni lon màu hồng. Mặt sau phong bì trên giấy trắng niêm phong có dòng chữ "Cơ quan CSĐT-Công an huyện Sông Mã. Ngày 27/4/2018" và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng 02 (hai) hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT-Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, có số xe-ri: 356338052747064, điện thoại có gắn 01 (một) thẻ sim Viettel và đã cũ nát.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2018 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã và Công an huyện Sông Mã).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lường Văn Quyết

Nơi nhận:
-Toà án tỉnh;
-VKS huyện;
-Chánh án (BC);
-Thi hành án hình sự;
-Thi hành án dân sự;
-Bị cáo;
-Sở tư pháp tỉnh;
-Lưu HS;
-Lưu VP.